TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA **Tỉnh Thanh Hóa**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HN&GĐ-ST
Ngày 16/4/2019.
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lường Thị Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Năm.
Bà Đỗ Thị Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nga - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 05/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 03 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Th, sinh năm 1997 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Bắc Ninh

2. Bị đơn: Anh Vũ Văn Qu, sinh năm 1991. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Nơi ĐKHKTT: thôn V, xã Th, huyện H, Thanh Hóa.
Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị H, sinh năm 1965
Địa chỉ: thôn V, xã Th, huyện H, Thanh Hóa.
Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Công an tỉnh Thanhh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/01/2019, bản tự khai của nguyên đơn chị Phan Thị Th thể hiện như sau:

Chị Phan Thị Th kết hôn với anh Vũ Văn Qu vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Uỷ ban nhân dân xã Th cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, anh Qu thường xuyên đánh đập chị, do không chịu đựng được nên chị đã đem con bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian đó anh Qu không động viên chị trở về đoàn tụ mà chỉ đón con về nuôi dưỡng. Hiện nay anh Vũ Văn Qu đã bị bắt và bị xét xử về tội gây rối trật tự công cộng, đang chấp hành án tại trại giam công an tỉnh Thanh Hóa. Nay chị Th xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Vũ Văn Qu.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Gia B, sinh này 29/01/2015. Hiện nay mẹ anh Qu đang nuôi dưỡng từ khi cháu một tuổi cho đến nay, nguyện vọng của chị là giao con cho anh Qu và bà nội nuôi dưỡng vì hiện tại cháu đang quen sống cùng bà nội, hơn nữa bản thân chị không có nơi ở ổn định, chưa có việc làm nên không thể nuôi dưỡng cháu được tốt. Do điều kiện kinh tế chưa đảm bảo nên hiện tại chị chưa có điều kiện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Qu.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lại lời khai ngày 30/01/2019; và tại Đơn đề nghị ngày 26/3/2019 của anh Vũ Văn Qu

Anh Qu và chị Th kết hôn vào năm 2015, trên cơ sở tự nguyện giữa hai bên, cưới có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Th. Sau khi cưới xong vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu cho đến năm 2016 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do kinh tế trong gia đình khó khăn dẫn tới mâu thuẫn vợ chồng. Năm 2016 cô Th bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay. Nay cô Th làm đơn xin ly hôn, do anh đang bị giam tại trại giam công an Thanh Hóa và do vợ chồng sống ly thân đã lâu, tình cảm không còn, anh đồng ý đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Th được ly hôn.

Về con: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Gia B, sinh này 29/01/2015. Hiện nay đang sống cùng với mẹ anh, vì từ khi cô Th bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở không quan tâm đến con, một mình anh nuôi con từ đó cho đến nay, mặc dù hiện nay anh phạm tội nhưng con vẫn sống cùng với mẹ anh, gia đình anh có đủ điều kiện để nuôi dạy con trưởng thành. Do đó nguyện vọng của anh là được nuôi con và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con. Anh Qu có đơn đề nghị Tòa án cử mẹ anh là bà Dương Thị H là người giám hộ cho cháu Vũ Gia B.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo Bản tự khai ngày 25/01/2019 và Giấy cam đoan ngày 25/3/2019 của bà Dương Thị H (mẹ đẻ của anh Qu) thể hiện:

Anh Vũ Văn Qu và chị Phan Thị Th kết hôn năm 2015, hai bên gia đình không tổ chức lễ cưới ma chỉ tổ chức lễ đặt trầu và anh Qu và chị Th có đến UBND xã Th đăng ký kết hôn. Do trước khi đăng ký kết hôn anh Qu và chị Th đã sống chung với nhau nên ngày 29/01/2015 thì chị Th sinh con là cháu Vũ Gia B, vợ chồng ở với bà H cho đến khi cháu Vũ Gia B tròn 1 tuổi thì vợ chồng đưa con ra Bắc Ninh sinh sống được khoảng 2 tháng thì anh Qu gọi điện cho bà H biết là chị Th đã đi khỏi nơi cư trú và để con lại cho anh Qu nuôi nên gia đình bà H đã đón cháu về nuôi được khoảng 4 tháng thì anh Qu đưa con đi tìm gặp được chị Th ở Lạng Sơn, anh Qu khuyên chị Th về đoàn tụ để nuôi con nhưng chị Th không về cũng không nhận nuôi con mà còn thuê người đánh anh Qu. Từ đó cho đến nay vợ chồng sống ly thân, chị Th không liên lạc với anh Qu và cũng không có trách nhiệm gì với con, gia đình bà và anh Qu nuôi cháu Vũ Gia B đến nay đã khôn lớn, khỏe mạnh và hiện nay cháu đang đi học tại Trường mầm non xã Th. Nay cô Th làm đơn xin ly hôn tôi không có ý kiến gì vì đó là việc của các con còn cháu Vũ Gia B tôi đề nghị Tòa án giao cho bố cháu nuôi dưỡng, mặc dù hiện nay cháu đang chấp hành án nhưng tôi có đủ sức khỏe và anh kinh tế để nuôi cháu với một điều kiện tốt nhất. Anh Qu và chị Th không có tài sản chung còn về công nợ thì hai cháu tự giải quyết, tôi không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phan Thị Th, chấp nhận việc thuận tình ly hôn và chấp nhận đề nghị của chị Th về việc giao con anh Qu nuôi dưỡng nhưng do anh Qu hiện nay đang chấp hành án nên giao cho bà Dương Thị H là người giám hộ cho cháu Vũ Gia B. Chị Phan Thị Th chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị Phan Thị Th và anh Vũ Văn Qu kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Uỷ ban nhân dân xã Th, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chỉ sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, kinh tế trong gia đình khó khăn dẫn tới mâu thuẫn vợ

chồng, tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt và đã sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay. Hiện tại anh Qu đang chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa với thời hạn 03 năm tù về tội gây rối trật tự công cộng. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và hai bên đã thuận tình ly hôn và sự thuận tình đó là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận sự thuận tình của hai bên về việc ly hôn.

[2] Về con: Chị Phan Thị Th và anh Vũ văn Qu có 01 con chung là Vũ Gia B, sinh này 29/01/2015. Nguyện vọng của anh Qu là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Gia B, nhưng hiện nay anh đang phải chấp hành án tại trại giam Thanh Hóa cho nên việc chăm sóc con của anh Qu là không thể được, anh Qu đề nghị Tòa án cử mẹ anh là bà Dương Thị H giám hộ cho cháu Vũ Gia B, bà Dương Thị H đã đề nghị Tòa án cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Gia B cho đến khi anh Qu ra trại sẽ giao lại con cho anh Qu, bà H cam đoan có đủ sức khỏe và điều kiện về kinh tế để nuôi dưỡng cháu B được tốt nhất, hơn nữa chị Th đã thống nhất giao cháu Vũ Gia B cho anh Qu trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó giao cháu Vũ Gia B cho anh Vũ Văn Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Nhưng do anh Qu đang chấp hành án nên giao cho bà Dương Thị H là người giám hộ cho cháu Vũ Gia B cho đến khi anh Qu trở về.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Qu và bà H không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về tài sản: Hai bên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tố tụng: Do bị đơn là anh Vũ Văn Qu hiện đang chấp hành án tại trại giam Công an tỉnh Thanh Hóa, anh Qu, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, Do vậy Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt các bên đương sự.

[5] Về án phí: Chị Phan Thị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Th và anhh Vũ Văn Qu.

Về con: Chị Phan Thị Th và anh Vũ Văn Qu có 01 con chung là Vũ Gia B, sinh ngày 29/01/2015. Giao anh Qu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vũ Gia B. Chị Phan Thị Th có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Giao cho bà Dương Thị H là người giám hộ cho cháu Vũ Gia B cho đến khi anh Vũ Văn Qu trở về.

Về án phí: Chị Phan Thị Th chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên lai thu số AA/0004496 ngày 08 tháng 01 năm 2019 (chị Th đã thi hành xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.*
- *UBND xã Th, xã L*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ toạ phiên tòa

(Đã ký)

Lường Thị Hoa